

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 245/2019/HS-ST

Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiệp;

2. Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm Sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 240/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Quốc Q**, sinh năm 1995; tại: Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1A, chung cư N, phường 1, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quốc P và bà Nguyễn Thị Thu N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/4/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về Tội cướp giật tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2012/HSST.

Bị cáo bị bắt ngày 13/7/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Võ Thị H, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Huỳnh Quốc P, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 1A, chung cư N, phường 1, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 3 lô B, chung cư N, phường 1, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 63/50 đường Á, phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Ba L, ông Lê Phú C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Quốc Q và Trần Tấn T, sinh năm 1998, không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, ngụ tại chung cư N, phường 1, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh là bạn quen biết và thường đi chơi chung với nhau.

Khoảng 22 giờ ngày 12/7/2019, Huỳnh Quốc Q và Trần Tấn T đến chơi game tại tiệm internet “No Game” trên đường Cao Thắng thuộc Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 02 giờ ngày 13/7/2019, T và Q nghỉ không chơi game nữa nên T rủ Q đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Q đồng ý. Lúc này, Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 59L – 253.72 chở T đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, địa chỉ tại khu 5, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Q chở T đi đến trước cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. Tại đây, T và Q thống nhất Q sẽ đứng chờ T bên ngoài cổng Bệnh viện còn T đi vào trong Bệnh viện tìm tài sản của người dân để sơ hở lấy trộm đem ra ngoài rồi cùng Q tẩu thoát.

Sau khi thống nhất với Q, T đi vào trong Khoa sản của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy chị Võ Thị H, sinh năm 1977, ngụ tại ấp M, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang đang nằm ngủ trên giường và ở đầu giường có để một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của chị H không người trông coi nên T đi đến lén lút lấy trộm điện thoại của chị H. Khi T vừa lấy trộm điện thoại của chị H thì bị chị H thức dậy và phát hiện nên truy hô rồi cùng chồng là anh Nguyễn Ba L, sinh năm 1982, ngụ tại ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh bắt giữ T giao cho Bảo vệ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương làm việc. Qua làm việc, T khai nhận cùng Huỳnh Quốc Q đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để trộm cắp tài sản nên Bảo vệ Bệnh viện ra công kêu Q vào làm việc thì Q thừa nhận hành vi trên. Sau đó, Bảo vệ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương bàn giao Huỳnh Quốc Q và Trần Tấn T cho Công an phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang và thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mobistar; 01 (Một) chứng minh nhân dân tên Huỳnh Quốc Q, 01 (Một) giấy phép lái xe tên Huỳnh Quốc Q; 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 59L – 253.72; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 59L – 253.72 tên Nguyễn Thanh L và 02 (Hai) chìa khóa xe mô tô; số tiền 10.000 (mười ngàn đồng) của Huỳnh Quốc Q.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh; 01 (Một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng; 02 (Hai) chiếc chìa khóa và số tiền 1.344.000 (Một triệu, ba trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) của Trần Tấn T.

Ngày 18/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một có Bản kết luận định giá tài sản số 222/KLTS-TTHS, kết luận: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 trị giá 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Đối với chị Võ Thị H, quá trình điều tra chị Hơn trình báo ngoài việc bị Trần Tấn T lấy trộm 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 thì chị H còn bị mất 01 (Một) sợi dây chuyền vàng và số tiền 6.000.000 (sáu triệu đồng). Tuy nhiên, khi bắt quả tang T chỉ thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của chị H còn 01 (Một) sợi dây chuyền vàng và số tiền 6.000.000 (sáu triệu đồng) không thu giữ nên không có căn cứ chứng minh T đã lấy trộm sợi dây chuyền vàng và số tiền 6.000.000 đồng của chị H. Ngày 18/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 cho chị Võ Thị H, theo Quyết định xử lý vật chứng số 74 ngày 18/7/2019. Hiện chị H không có yêu cầu gì đối với Huỳnh Quốc Q và Trần Tấn T.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 59L – 253.72, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1970, ngụ tại số 63/50, đường Âu D, phường 3, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Sau đó, ông L bán xe mô tô trên cho ông Huỳnh Quốc P, sinh năm 1968, ngụ tại số 145/38A, chung cư N, phường 1, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (việc mua bán có làm giấy tờ mua bán). Ngày 13/7/2019, Huỳnh Quốc Q sử dụng xe mô tô trên của ông P làm phương tiện chở T đi tìm tài sản lấy trộm, ông P không biết (ông P là cha ruột của Huỳnh Quốc Q). Ngày 13/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 59L – 253.72 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 59L – 253.72 tên Nguyễn Thanh L và 02 (Hai) chìa khóa xe mô tô cho ông Huỳnh Quốc P, theo Quyết định xử lý vật chứng số 112 ngày 13/8/2019.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mobistar; 01 (Một) chứng minh nhân dân tên Huỳnh Quốc Q; 01 (Một) giấy phép lái xe tên Huỳnh Quốc Q; số tiền 10.000 (mười ngàn đồng), quá trình điều tra xác định: Điện thoại di động, giấy tờ cá nhân và số tiền 10.000 (Mười ngàn đồng) trên là tài sản cá nhân của Huỳnh Quốc Q không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 10/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả các tài sản trên cho mẹ của Huỳnh Quốc Q là bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1968, ngụ tại số 3, chung cư N, phường 1, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định xử lý vật chứng số 142 ngày 10/10/2019.

Đối với Trần Tấn T, quá trình điều tra xác định: T khai sinh năm 1998, tuy nhiên T không có đăng ký hộ khẩu thường trú và không có giấy tờ cá nhân chứng minh T sinh năm 1998. Ngày 22/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai giám định độ tuổi của T. Ngày 29/8/2019, Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai có Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi kết luận: Độ tuổi của Trần Tấn T là 21 tuổi 06 tháng (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 24/7/2019. Do đó, đủ cơ sở kết luận Trần Tấn T khi thực hiện hành vi phạm tội là trên 18 tuổi. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một không áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Trần Tấn T nhưng Thọ không đến trình diện và bỏ trốn. Ngày 10/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản của Trần Tấn T, ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra và ra Quyết định truy nã đối với Trần Tấn T, khi nào bắt được T sẽ xử lý sau.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh; 01 (Một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng; 02 (Hai) chiếc chìa khóa và số tiền 1.344.000 (Một triệu ba trăm bốn mươi bốn ngàn) đồng thu giữ của Trần Tấn T là tài sản cá nhân của Trần Tấn T không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục tạm giữ các tài sản trên, khi nào bắt được Thọ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 257/CT-VKS-HS ngày 24/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Quốc Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc Q mức hình phạt tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Đề nghị không đặt ra xem giải quyết.

Bị cáo Huỳnh Quốc Q không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Quốc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Sau khi bàn bạc cùng Trần Tấn T, bị cáo Huỳnh Quốc Q và T thống nhất T đi vào trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương tìm tài sản của người dân để sơ hở lấy trộm, còn Q chờ T bên ngoài cổng Bệnh viện khi nào lấy trộm được tài sản đem ra ngoài rồi cùng tẩu thoát và khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 13/7/2019 đã lén lút lấy trộm được 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 trị giá 2.700.000 (hai triệu bảy trăm ngàn) đồng của chị Võ Thị H tại Khoa sản của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, địa chỉ khu 5, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi và giao trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Đối với Trần Tấn T và các tài sản thu giữ của T: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một không áp dụng biện pháp ngăn chặn nhưng T không đến trình diện và bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra các quyết định: Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản của Trần Tấn T; Quyết định tạm đình chỉ điều tra; Quyết định truy nã đối với Trần Tấn T và khi nào bắt được T sẽ xử lý sau là đúng quy định.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 260, 330 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2019.

2./ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3./ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Quốc Q phải nộp 200.000đ.

Bị cáo Huỳnh Quốc Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
[HẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

